

22. ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT, XÂY DỰNG MÔ HÌNH THÂM CANH MỘT SỐ CÂY TRỒNG NÔNG NGHIỆP TRÊN ĐẤT ĐỐC NHẪM TĂNG NĂNG SUẤT VÀ SẢN LƯỢNG LƯƠNG THỰC TẠI HUYỆN PÁC NĂM

1. Tên dự án: Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, xây dựng mô hình thâm canh một số cây trồng nông nghiệp trên đất dốc nhằm tăng năng suất và sản lượng lương thực tại huyện Pác Năm.

2. Tổ chức chủ trì dự án: Ủy ban nhân dân huyện Pác Năm

3. Chủ nhiệm dự án: KS. Nông Văn Yên

4. Mục tiêu của dự án:

4.1. Lựa chọn giải pháp kỹ thuật và triển khai đồng bộ các tiến bộ khoa học công nghệ, Xây dựng mô hình thâm canh cây trồng nông nghiệp trên đất dốc nhằm đạt các mục tiêu:

- Mô hình lúa cạn: năng suất đạt 30- 35 tạ/ha.
- Mô hình đậu tương: năng suất đạt 15- 20 tạ/ha.
- Mô hình ngô xen đậu tương: năng suất đạt 15- 20 tạ/ha.
- Mô hình ngô lai: năng suất đạt 35- 40 tạ/ha.

4.2. Thông qua các lớp tập huấn kỹ thuật, nâng cao trình độ khoa học kỹ thuật và trình độ dân trí, từ đó người dân có khả năng áp dụng rộng rãi các kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, xoá bỏ dần nếp sống du canh du cư và phương thức canh tác quảng canh để nâng cao năng suất cây trồng, ổn định đời sống của người dân trong vùng dự án. Đồng thời thông qua dự án giúp cho cán bộ xã, cán bộ thôn bản về khả năng tổ chức chỉ đạo sản xuất nhằm nâng cao năng suất và sản lượng lương thực, góp phần nhanh chóng xoá đói giảm nghèo cho bà con dân tộc.

5. Kết quả thực hiện:

5.1. Qui mô, tiến độ thực hiện dự án:

Dự án đã triển khai đảm bảo đúng tiến độ kết quả đã triển khai đủ 100 ha với diện tích, gồm: Ngô lai: 20 ha; Lúa cạn: 35 ha; Đậu tương: 15 ha; Ngô xen đậu tương: 30 ha; Địa điểm triển khai tại hai xã với 18 thôn bản trong đó: xã Xuân La: 9 bản. xã Nghiên Loan: 9 thôn bản.

5.2. Kết quả xây dựng các mô hình:

a. Mô hình lúa cạn LC 93-1:

Trong 3 năm dự án triển khai 35 ha lúa cạn LC 93-1 tại hai xã, năng suất trung bình đạt 40,5 tạ/ha, mục tiêu dự án là 30 - 35 tạ/ha, vượt so với năng suất đại trà của dân: 26,7 tạ/ha. Sản lượng đạt: 141,25 tấn. Về hiệu quả kinh tế sau khi trừ các khoản chi phí mỗi ha LC 93-1 người dân sẽ còn lãi là 3.319.000,0 đồng/ha, các mô hình đã góp phần ổn định lương thực cho bà con đồng bào các dân tộc vùng cao.

b. Mô hình đậu tương DT 84:

Trong 2 năm dự án đã xây dựng mô hình với diện tích 15 ha. Kết quả về năng suất tại xã Xuân La trung bình đạt 21,3 tạ/ha, vượt 8,1 tạ/ha so với trồng đại trà; tại xã Nghiên Loan trung bình đạt 19,3 tạ/ha, vượt 6,1 tạ/ha so với ngoài mô hình. Cả hai mô hình tại hai xã đều đạt và vượt mục tiêu dự án đặt ra. Về hiệu quả kinh tế sau khi trừ các khoản đầu tư mỗi ha đậu tương được trồng bằng giống DT 84 sẽ cho lãi 1.768.000,0 đồng/ha.

c. Mô hình ngô lai:

Mô hình ngô lai dự án triển khai trong hai năm 2005 và 2006 diện tích là 20 ha được gieo trồng bằng các giống ngô lai CP 888, Bioseed 9698. Do được trồng và chăm sóc đúng quy trình kỹ thuật của cơ quan chuyên gia, ngô phát triển tốt, bắp to, tỷ lệ hai bắp cao. Năng suất trung đạt 53,1 tạ/ha, mục tiêu dự đặt ra là 35 – 40 tạ/ha và vượt so với năng suất ngô trồng đại trà là 27,6 tạ/ha. Về hiệu quả kinh tế sau khi trừ các khoản đầu tư người dân còn lãi 3 triệu đồng/ha.

d. Mô hình ngô xen đậu tương:

Mô hình được trồng bằng hai giống là giống ngô Q₂ và đậu tương DT 84 với diện tích 30 ha. Về năng suất trung bình đạt 19,8 tạ/ha, cao hơn năng suất ngoài mô hình 6,1 tạ/ha, ngoài ra mỗi ha người dân còn thu thêm 3,0 tạ ngô/ha. Về hiệu quả kinh tế mỗi ha ngô trồng xen đậu tương sau khi trừ các khoản chi phí sẽ có lãi 1.729.000,0 đồng/ha.

- Ngoài 4 mô hình triển khai đã được Hội đồng khoa học tỉnh phê duyệt ở trên, dự án còn lồng ghép mô hình đậu tương DT 84 gối vụ với mô hình ngô lai trong hai năm 2005 là: 0,2 ha và năm 2006: 1,0 ha. Việc triển khai thực hiện thêm mô hình đậu tương DT 84 gối vụ với ngô lai đã góp phần tăng thu nhập cho bà con nông dân, bảo vệ môi trường, tạo thêm công ăn việc làm cho bà con nông dân lúc nhàn rỗi.

5.3. Kết quả tập huấn kỹ thuật:

Qua ba năm triển khai đã có 826 hộ tham gia dự án được tập huấn kỹ thuật trong đó: mô hình ngô lai: 176 hộ tham gia, có 9 lớp tập huấn với 468 lượt người tập huấn. Mô hình lúa cạn LC 93-1: 265 hộ tham gia, mở 13 lớp tập huấn cho 229 lượt người. Mô hình đậu tương DT 84: 150 hộ tham gia, tổ chức 10 lớp tập huấn cho 327 lượt người. Mô hình ngô xen đậu tương: 235 hộ tham gia, tổ chức 11 lớp tập huấn cho 574 lượt người.

5.4. Kết quả cấp phát vật tư cho các hộ tham gia dự án:

Trong ba năm dự án đã cấp cho bà con nông dân hai xã: Giống ngô lai, 600kg, giống lúa cạn LC93-1, 4.200kg; giống đậu tương DT 84, 2.250 kg; phân đạm: 12.300 kg; phân lân 29.250 kg; phân kali 10.900 kg và nhiều loại thuốc trừ cỏ, thuốc phòng trừ sâu bệnh và các chất kích thích sinh trưởng cho cây trồng.

5.5. Vấn đề bảo vệ thực vật trong mô hình dự án:

Nhìn chung các cây trồng trong mô hình đều bị nhiễm một số loại sâu bệnh như đối với cây ngô bị bệnh vi khuẩn, bọ rệp hại khi ngô đang vào chắc; đối với cây lúa cạn LC 93-1 bị bọ xít dài và sâu đục thân khi lúa trổ bông; đối với cây đậu tương mọc 2 lá bị sâu xám và bệnh ban miêu phá hoại đến khi đậu tương ra và đậu quả thì sâu cuốn lá và sâu đục thân phá hoại. Tuy nhiên, do được phòng trừ kịp thời nên đã không ảnh hưởng đến năng suất, sản lượng hiệu quả kinh tế của các loại cây trồng

6. Thời gian bắt đầu và kết thúc: 2004 - 2006.

7. Kinh phí thực hiện: